

Bản án số: 114/2026/HS-ST
Ngày: 04-3-2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Anh;

Bà Lương Thị Kim Nghĩa.

Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thanh Hương – *Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Đoàn Văn Thắng - *Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026; tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 304/2025/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Lâm Duy M L, sinh năm 19xx tại: Thành phố H.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số xx/xx/x, Đường E, phường B, quận B1 nay là phường B2, Thành phố H; nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định, nghề nghiệp: tự do, trình độ học vấn: không biết chữ, dân tộc: kinh, giới tính: nam, quốc tịch: Việt Nam, con ông Lâm C T và bà Nguyễn T1 T2; có vợ Phạm T1 L (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 20xx.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2024. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Duy M L và Thị K K1 thuê phòng số 5, nhà trọ số XX, đường K2, phường F1, quận B1 chung sống như vợ chồng từ giữa tháng 10/2024 và L bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu tháng 12/2024.

Ngày 22/12/2024, có Danh L1, Nguyễn T3 T4 là em của K1 lên chơi và phụ L làm phế liệu. Khoảng 20 giờ ngày 22/12/2024, L đến chợ O, Z gặp đối tượng tên D (không rõ lai lịch) mua 400.000 đồng ma túy đá, giao dịch bằng tiền mặt. Đến 23 giờ cùng ngày, L về tới phòng trọ lấy bộ dụng cụ gồm chai nước có gắn ống thủy tinh và ống hút ra bỏ ma túy vào sử dụng. Lúc này, trong phòng có T4, L1 và K1. T4 có hỏi thì L nói "chơi thử không?", T4 đồng ý nên L đưa bình cho T4 hút 01 hơi, tiếp đó L1 cũng cầm bình hút 01 hơi. L1 hút xong đặt bình xuống trước mặt K1, K1 cầm bình lên để hút thì đột không cháy nên L cầm bật lửa đốt cho K1 hút 01 hơi rồi cả nhóm nghỉ không hút nữa.

Đến khoảng 12 giờ ngày 25/12/2024, L sử dụng xe honda Wave Alpha biển số xxXx.xxx.xx chở T4 đi giao phế liệu. Trên đường đi, L có ý định mua ma túy về sử dụng nhưng không nói cho T4 biết mà chở T4 đến khu vực hẻm xx, ấp Đ, O, Z. Đến nơi, L nói T4 đứng ngoài coi xe còn mình đi bộ vào trong hẻm gặp đối tượng tên D mua 600.000 đồng ma túy "đá" rồi quay ra chở T4 về phòng trọ. Về đến phòng trọ, L lấy dụng cụ để trên nền gạch định sử dụng ma túy thì Công an phường Tân Tạo A đến kiểm tra, thu giữ 01 gói nylon chứa ma túy L đang để dưới nền nhà cạnh chỗ ngồi và dụng cụ sử dụng ma túy nên đưa các đối tượng cùng vật chứng về Công an phường lập biên bản phạm tội quả tang.

Kết quả kiểm tra cho thấy Lâm Duy M L, Nguyễn T3 T4, Thị K K1, Danh L1 đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Duy M L đã khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên.

Cáo trạng số 73/CT-VKS.KV9 ngày 17/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 –Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lâm Duy M L (có lý lịch nêu trên) ra trước Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Duy M L đã khai nhận toàn bộ hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Duy M L:

+ Mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho 02 tội đối với bị cáo là từ 10 (mười) năm đến 12 (mười hai) năm tù.

Bị cáo không tranh luận và không bào chữa về hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân trước đây (nay là Cơ quan điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân trước đây (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 –Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Duy M L phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định số 723/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 22/12/2024, bị cáo đến chợ O, Z mua 400.000 đồng ma túy đá của đối tượng tên D (không rõ lai lịch); đến 23 giờ cùng ngày, khi về đến phòng trọ, bị cáo lấy bộ dụng cụ gồm chai nước có gắn ống thủy tinh và ống hút ra bỏ ma túy vào sử dụng; bị cáo đưa bình cho T4 hút 01 hơi, L1 hút 01 hơi và trực tiếp cầm bật lửa đốt cho K1 hút 01 hơi.

Đến khoảng 12 giờ ngày 25/12/2024, bị cáo điều khiển xe honda Wave Alpha biển số xxXx.xxx.xx chở T4 đi giao phế liệu; khi đến khu vực hẻm xx, ấp Đ, O, Z; bị cáo giao xe cho T4 trông coi và đi bộ vào hẻm mua 600.000 đồng ma túy "đá" của đối tượng tên D. Về đến phòng trọ, bị cáo lấy bộ dụng cụ để trên nền gạch chuẩn bị sử dụng ma túy thì lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Kết luận giám định số 723/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: đối với gói tinh thể thu giữ của Lâm Duy M L: "Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5348 g (hai phẩy năm ba bốn tám gam), loại Methamphetamine".

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là chất gây nghiện, độc hại do Nhà nước độc quyền quản lý đồng thời nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng, mua bán, vận chuyển trái phép. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo mang tính liều lĩnh, xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, làm lan tràn sự nghiện ngập trong đời sống cộng đồng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đồng thời phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời đảm bảo phòng ngừa chung cho những hành vi tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với tên D (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn T3 T4, Danh L1 và Thị K K1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với L tuy nhiên quá trình điều tra xác định T4, L1 và K1 không có góp tiền mua ma túy, không hỗ trợ hoặc chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý T4, L1 và K1 về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" đồng thời chuyển xử lý hành chính theo quy định là có cơ sở.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong số 365/25 bên ngoài có chữ ký ghi tên điều tra viên Chu V T5, Hoàng T5 A, bên trong chứa ma túy sau giám định (01 gói nylon chứa tinh thể) và 01 (một) gói niêm phong số 1037/25 bên ngoài có chữ ký ghi tên điều tra viên Hoàng T5 A bên trong chứa: 01 bình nhựa có nắp, trên nắp nhựa có gắn 01 ống hút thủy tinh và 01 nỏ thủy tinh; đây là chất cấm lưu hành và dụng cụ sử dụng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bột lửa vỏ nhựa màu đỏ và 01 (một) bột lửa vỏ nhựa trong màu vàng; không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1.1 Tuyên bố bị cáo Lâm Duy M L phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2 Xử phạt bị cáo Lâm Duy M L:

+ 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

+ 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt của 02 (hai) tội danh buộc bị cáo Lâm Duy M L phải chấp hành là 11 (mười một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2024.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong số 365/25 bên ngoài có chữ ký ghi tên điều tra viên Chu V T5, Hoàng T5 A, bên trong chứa ma túy sau giám định (01 gói nylon chứa tinh thể);

+ 01 (một) gói niêm phong số 1037/25 bên ngoài có chữ ký ghi tên điều tra viên Hoàng T5 A bên trong chứa: 01 bình nhựa có nắp, trên nắp nhựa có gắn 01 ống hút thủy tinh và 01 nỏ thủy tinh;

+ 01 (một) bột lửa vỏ nhựa màu đỏ;

+ 01 (một) bột lửa vỏ nhựa trong màu vàng.

Số vật chứng trên hiện do Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số PNK26/9-43BT ngày 27/11/2025.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lâm Duy M L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025: bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 9 – TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Phòng PV06 - Công an TP. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Thái